

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1214* /BKH-KCN&KCX
V/v: Thủ tục thành lập KCN,
KCX, KCNC, KKT và thực hiện
quy hoạch KCN

Hà Nội, ngày *27* tháng *02* năm *2007*

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ
cao và Khu kinh tế,

Trong thời gian qua, một số Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (UBND) và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế đã phản ánh những vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục thành lập khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (KCN, KCX, KCNC, KKT) theo quy định tại các Điều 37 và Điều 71 của Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 108/2006/NĐ-CP). Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

I. Về thủ tục thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT

1. Căn cứ pháp lý

1.1. Điểm h, Khoản 1, Điều 37, Nghị định số 108/2006/NĐ-CP quy định việc chấp thuận chủ trương đầu tư thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT không phân biệt nguồn vốn, quy mô đầu tư thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. Theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 71, Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc cho phép thành lập các KCN, KCX, KCNC, KKT.

Các quyết định của Thủ tướng Chính phủ có thể được ban hành nhằm mục đích phê duyệt quy hoạch tổng thể thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT trong từng thời kỳ hoặc phê duyệt chủ trương thành lập của từng KCN, KCX, KCNC, KKT cụ thể. Như vậy, việc quyết định hoặc cho phép thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT của Thủ tướng Chính phủ quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 71 đã thể hiện và cụ thể hóa chủ trương đầu tư thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT được quy định tại Điều 37 nêu trên.

1.2. Khoản 4, Điều 37, Nghị định số 108/2006/NĐ-CP quy định trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ nằm trong quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên thì cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư mà không phải trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư.

1.3. Khoản 5, Điều 37, Nghị định số 108/2006/NĐ-CP quy định trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ không nằm trong quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt hoặc dự án không đáp ứng các điều kiện mở cửa thị trường quy định tại điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên thì cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư chủ trì, lấy ý kiến Bộ quản lý ngành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan khác có liên quan để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư.

2. Hướng dẫn thủ tục

Dựa vào các căn cứ pháp lý trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về việc thực hiện thủ tục thành lập KCN, KCX, KCNC, KKT theo quy định của Nghị định số 108/2006/NĐ-CP như sau:

2.1. Đối với KCN, KCX

a) Các dự án KCN, KCX sau đây được xem là đã có chủ trương hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 37 và Điểm b, Khoản 2, Điều 71, Nghị định số 108/2006/NĐ-CP:

+ Dự án đầu tư thành lập mới hoặc dự án mở rộng KCN, KCX đã nằm trong Danh mục các KCN dự kiến ưu tiên thành lập mới và dự kiến mở rộng đến năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 1107/QĐ-TTg);

+ Dự án đầu tư thành lập KCN, KCX đã nằm trong Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Đối với các dự án nêu trên, căn cứ Khoản 4, Điều 37 Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện thủ tục thẩm tra, cấp Giấy chứng nhận đầu tư mà không phải trình Thủ tướng Chính phủ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, cho phép thành lập KCN, KCX.

Việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án phải căn cứ vào các điều kiện và tiêu chí hình thành KCN, KCX quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1107/QĐ-TTg nêu trên và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan. Thủ tục tiếp nhận hồ sơ dự án, thẩm tra dự án và cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 37, Điều 38 hoặc Điều 39, Điều 40, Điều 46 hoặc Điều 47 và Điều 49 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

c) Dự án đầu tư thành lập mới hoặc mở rộng KCN, KCX không nằm trong quy hoạch phát triển KCN đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phải trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về chủ trương đầu tư, cho phép thành lập KCN hoặc quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch KCN.

Thủ tục thẩm tra, cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án hoặc bổ sung, điều chỉnh quy hoạch KCN thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Điều 37, Điểm b, Khoản 2, Điều 71, Điều 38 hoặc Điều 39, Điều 40, Điều 46 hoặc Điều 47 và Điều 48 của Nghị định số 108/2006/NĐ-CP và quy định tại Khoản 2 - Điều 2 Quyết định số 1107/QĐ-TTg.

d) Dự án đầu tư thành lập KCN, KCX và dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN, KCX có nội dung như nhau.

2.2. Đối với KCNC, KKT

KCNC, KKT thường có quy mô rất lớn, có những đặc thù riêng, được tổ chức và hoạt động theo mô hình các khu chức năng khác nhau. KCNC là khu kinh tế - kỹ thuật đa chức năng trong đó có thể có KCX, kho ngoại quan, khu bảo thuế và khu nhà ở. Trong KKT có thể có KCN, KCX, KCNC, khu phi thuế quan hoặc khu bảo thuế, khu dân cư, khu hành chính, khu đô thị, khu du lịch - dịch vụ.

Đồng thời, hiện nay Thủ tướng Chính phủ chưa có quyết định phê duyệt quy hoạch tổng thể quốc gia về phát triển khu kinh tế và quy hoạch tổng thể phát triển khu công nghệ cao. Ngoài ra, việc đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCNC, KKT có liên quan tới nguồn vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước và phương thức huy động các nguồn vốn khác theo quy định tại Điều 36 của Nghị định 108/2006/NĐ-CP.

Do vậy, việc thành lập khu kinh tế và khu công nghệ cao phải được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư và quyết định thành lập.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển KCN

1. Quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 21/8/2006. Hiện nay, với nhiều lý do khác nhau như: việc quy hoạch phát triển KCN cần phải đi trước một bước để chuẩn bị điều kiện cần thiết cho việc thu hút các dự án đầu tư mới trong thời kỳ hội nhập, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nhu cầu thuê đất trong KCN tăng cao; khả năng đầu tư xây dựng và phát triển các KCN đã được thành lập và quy hoạch vượt mục tiêu đề ra hoặc quy hoạch phát triển KCN trên một số địa bàn đề ra quá thấp. Do vậy, một số địa phương đã có văn bản đề nghị bổ sung, điều chỉnh các KCN vào trong Quy hoạch trên.

Tuy nhiên, thời gian triển khai thực hiện Quy hoạch trên còn ngắn và kết quả thực hiện chưa được tổng kết đánh giá. Do vậy, về nguyên tắc trước mắt đề nghị UBND cần tập trung chỉ đạo phát triển các KCN, KCX đã được thành lập và có trong quy hoạch phát triển các KCN Việt Nam tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg.

2. Việc bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sẽ được xem xét cụ thể dựa trên các điều kiện và tiêu chí hình thành các KCN và theo trình tự bổ sung, điều chỉnh quy hoạch quy định tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg. Trong đó có gắn với chế tài thanh tra, kiểm tra, giám sát tỷ lệ phần trăm diện tích đất công nghiệp đã cho thuê lại trên tổng diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê (tỷ lệ này được xác định dựa trên diện tích đất do doanh nghiệp thứ cấp trong KCN thuê lại và triển khai thực hiện dự án) và việc đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN. Những tiêu chí này và các quy định khác của pháp luật hiện hành liên quan đến dự án phát triển KCN là căn cứ để các cơ quan thanh tra, kiểm tra xem xét và đánh giá hiệu quả phát triển các KCN trên địa bàn.

Đối với các địa phương đã phát triển KCN, việc bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch phát triển các KCN sẽ được xem xét khi tổng diện tích đất công nghiệp của các KCN hiện có đã được cho thuê ít nhất là 60%. Đối với các KCN do nhà đầu tư nước ngoài đề xuất thành lập và bỏ vốn đầu tư, đề nghị UBND hướng dẫn nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo Quy hoạch đã được phê duyệt. Trường hợp chưa có phương án quy hoạch phát triển KCN sẵn có trên địa bàn để bố trí cho nhà đầu tư nước ngoài, đề nghị UBND tổng hợp và trình việc bổ sung, điều chỉnh quy hoạch KCN theo trình tự và thủ tục quy định tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg.

Bộ Kế hoạch & Đầu tư sẽ kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình 1 năm thực hiện Quy hoạch phát triển các KCN Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg nêu trên và sẽ tổng hợp các đề nghị của các địa phương về việc bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch phát triển các KCN để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Bộ Kế hoạch & Đầu tư thông báo để các cơ quan có liên quan biết, thực hiện và hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện. *AT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c việc thực hiện công văn số 7650/VPCP-CCHC ngày 29/12/2006 của Văn phòng Chính phủ);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố
- Tổ công tác thi hành Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp;
- Các Vụ: PC, TĐ&GSĐT;
- Lưu: VP, KCN&KCX.

BỘ TRƯỞNG



Ư
Đỗ Hồng Phúc